

Số: **11** /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **18** tháng 5 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Chương trình phát triển y tế,
chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP, ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 6/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2992/QĐ-BYT ngày 17/7/2015 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch phát triển nhân lực trong hệ thống khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2015 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH-BYT ngày 01/3/2016 của Bộ Y tế về Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 19/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 26/4/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án phát triển y tế chuyên sâu tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 65/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án duy trì và mở rộng Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2015 - 2020;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 10/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội

Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020.

(Có Chương trình tóm tắt kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 18 tháng 5 năm 2017./.

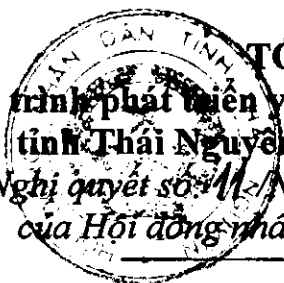
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Y tế (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực X;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Hòa



TÓM TẮT
Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân
tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020
(Kèm theo Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do bệnh, dịch bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng các yêu cầu phát triển, công tác quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng Vùng thủ đô Hà Nội theo hướng hài hòa và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hoàn thiện mô hình tổ chức và sắp xếp lại hệ thống y tế; đầu tư có trọng điểm và hoàn thiện dần các công trình y tế, đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn, khắc phục tình trạng thiếu bác sỹ. Đến năm 2020 toàn tỉnh đạt ít nhất 12,5 bác sỹ/10.000 dân, trên 90% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2.2. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật; khống chế các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch thường gặp và mới nổi, không để dịch lớn xảy ra; hạn chế tới mức thấp nhất các vụ ngộ độc thực phẩm. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe theo hướng toàn diện, chú trọng dự phòng tích cực và chủ động, sàng lọc phát hiện sớm và điều trị kịp thời bệnh tật. Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi ở mức dưới 10%; tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận giảm còn dưới 05 trường hợp/100.000 dân.

2.3. Tiếp tục duy trì và mở rộng Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Đến năm 2020, số người được điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone đạt 3.600 người.

2.4. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, giảm tình trạng quá tải bệnh viện ở tất cả các tuyến, phát triển y tế chuyên sâu cùng với y tế phổ cập, mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh cho y tế cơ sở. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, phối hợp công - tư. Đến năm 2020, đạt ít nhất 44 giường bệnh/10.000 dân, trong đó số giường bệnh công lập là 41 giường bệnh/10.000

dân, số giường bệnh ngoài công lập là 3,0 giường bệnh/10.000 dân, 100% bệnh viện ngoài công lập có khám chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

2.5. Nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ sức khỏe sinh sản có chất lượng. Đến năm 2020, tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 115 bé trai/100 bé gái.

II. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao đạo đức nghề nghiệp

- Quản lý và phát huy hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đảm bảo đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, quản lý sức khỏe tại cộng đồng.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống y tế trên địa bàn toàn tỉnh, hoàn thiện cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế.

- Nâng cao năng lực quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển hệ thống thông tin y tế, xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng.

- Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ và quy tắc ứng xử của cán bộ y tế, tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong công chức, viên chức, người lao động ngành y tế, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ y tế tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập; triển khai cơ sở y tế “xanh - sạch - đẹp”, “đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

2. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng và các chương trình y tế, đổi mới chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng và phòng chống HIV/AIDS, không để dịch lớn xảy ra. Nâng cao năng lực điều phối, phản ứng nhanh với thảm họa, thiên tai, tai nạn.

- Tăng cường quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực và phát triển đội ngũ quản lý, thanh tra và kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại tất cả các tuyến. Đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm nghiệm an toàn thực phẩm, xây dựng trung tâm kiểm nghiệm an toàn thực phẩm để đáp ứng được yêu cầu về kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm tử vong mẹ, tử vong trẻ em, đặc biệt là tử vong trẻ sơ sinh. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, các can thiệp dân số - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên và người chưa kết hôn.

- Xây dựng và phát triển mô hình bác sỹ gia đình; quản lý các bệnh mãn tính, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng

- Tiếp tục đầu tư, củng cố, nâng cấp đồng bộ và hoàn thiện mạng lưới khám chữa bệnh, ưu tiên đầu tư cho y tế cơ sở. Kết hợp phát triển dịch vụ khám

chữa bệnh phổ cập với phát triển kỹ thuật cao, y tế chuyên sâu, giữa y tế công lập và y tế tư nhân.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, tập trung cho các chuyên khoa quá tải như tim mạch, ung bướu, chấn thương, sản, nhi. Phát huy vai trò và phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới bằng nhiều hình thức.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2017 – 2020”; duy trì và đẩy mạnh phong trào xây dựng cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp”.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, hoàn thiện bộ máy tổ chức theo Nghị định 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ quy định về y tế xã, phường, thị trấn; sửa chữa, xây mới các trạm y tế xã theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020; xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới” theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế

- Tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế; đẩy mạnh đào tạo sau đại học, phát triển đội ngũ cán bộ y tế chuyên sâu, cán bộ y tế chất lượng cao cho các lĩnh vực hoặc chuyên ngành theo định hướng.

- Tranh thủ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo của các dự án, các đối tác nước ngoài.

- Đào tạo chuyên môn cho cán bộ dân số và sinh sản theo hướng chuyên nghiệp; nâng cao năng lực và thực hiện nghiên cứu khoa học về dân số, sức khỏe sinh sản và dinh dưỡng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút bác sỹ cho tuyến huyện, tuyến xã.

5. Đảm bảo công tác dược, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng y tế

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu và trang thiết bị y tế có chất lượng; quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị hợp lý, an toàn và hiệu quả.

- Đầu tư mở rộng, phát triển cơ sở hạ tầng y tế phù hợp với quy hoạch và các tiêu chuẩn xây dựng, trong đó đảm bảo về quy mô, vệ sinh môi trường, đặc biệt là hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải lỏng và chất thải rắn, chất thải nguy hại của y tế theo đúng quy định hiện hành.

6. Phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và thông tin y tế, tăng cường công tác truyền thông

- Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ y tế; ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ tiên tiến.

- Từng bước phát triển và ứng dụng công nghệ chẩn đoán, điều trị từ xa, tiến tới thiết lập Bệnh viện điện tử, theo dõi, phân tích dữ liệu bệnh án điện tử và hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe, theo dõi tình hình bệnh tật

và chăm sóc sức khỏe cho người dân tại cộng đồng nhằm xác định các loại bệnh phổ biến và khuyến nghị phương pháp phòng, chống, hướng dẫn cộng đồng tự chăm sóc sức khỏe.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho nhân dân về lối sống, hành vi ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, chú trọng các yếu tố liên quan đến các bệnh không lây nhiễm và lây nhiễm, dân số - kế hoạch hóa gia đình, phòng chống suy dinh dưỡng.

7. Tài chính và đầu tư

- Tăng cường đầu tư cho y tế, lồng ghép giữa đầu tư ngân sách Nhà nước cho y tế với các nguồn vốn hợp pháp khác; đảm bảo ngân sách cho hoạt động y tế; tiếp tục huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế, đặc biệt nguồn đầu tư xã hội hóa.

- Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế, chủ động hội nhập quốc tế để huy động sự giúp đỡ về kỹ thuật và đầu tư nguồn lực của các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn viện trợ, xây dựng và phát triển ngành theo hướng các khu điều trị chất lượng cao.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện chương trình (đối với các đơn vị do Sở Y tế Thái Nguyên trực tiếp quản lý): **3.154.900 triệu đồng.**

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương (vốn đầu tư):	1.177.704 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương:	1.977.196 triệu đồng.
+ Vốn đầu tư:	482.126 triệu đồng.
+ Vốn sự nghiệp:	1.495.070 triệu đồng.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN